

Số: 03/2017/QĐST-KDTM

Cẩm Phả, ngày 13 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ khoản 3 Điều 147; Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 688 Bộ luật dân sự 2015; Điều 471, 474; Khoản 2 Điều 305 Bộ luật dân sự năm 2005;
- Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;
- Căn cứ khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 08/2017/TLST –KDTM ngày 14/7/2017 về việc “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2017 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV); Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú - Chức vụ: Tổng giám đốc;

- Người được ủy quyền tham gia tố tụng (ủy quyền lại): Ông Bùi Như Kh - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Cẩm Phả (Văn bản ủy quyền: Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số 8695/QĐ-PC ngày 28/10/2016 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Quyết định số 0523/QĐ-BIDV.CP ngày 19/05/2017 của Giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh C.)

Địa chỉ chi nhánh: Số 204, đường T, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Công ty TNHH Thương mại L

- Địa chỉ: Tổ 46, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh (nay là: Tổ 1, khu B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

- Người đại diện theo pháp luật của Công ty:

Ông Nguyễn Thanh B – Chức danh: Giám đốc Công ty; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, khu B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Thanh B - sinh năm 1964

Bà Vũ Thị N - sinh năm 1964;

Cùng nơi ĐKKHKT: Tổ 1, khu B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến hết ngày 05/10/2017, Công ty TNHH Thương mại L còn nợ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam số tiền là: 3.526.875.002 đồng (gồm nợ gốc: 3.000.000.000 đồng; nợ lãi: 384.500.001 đồng và lãi quá hạn: 142.375.001 đồng), theo hợp đồng tín dụng số H.M.0005.15/HĐTD ngày 03/02/2015 giữa bên cấp tín dụng Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà Đồng Bằng Sông Cửu Long Chi nhánh Quảng Ninh - Phòng giao dịch Cẩm Phả (Nay là Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh Cẩm Phả) và bên được cấp tín dụng Công ty TNHH Thương mại L và theo các Giấy đề nghị giải ngân kèm Hợp đồng tín dụng cụ thể số 02/2015/7610987HĐTD ngày 14/09/2015, số 03/2015/7610987HĐTD ngày 15/09/2015, số 04/2015/7610987HĐTD ngày 16/09/2015.

Trong thời hạn 06 (Sáu) tháng kể từ ngày 05/10/2017 Công ty TNHH Thương mại L có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền là: 3.526.875.002 đồng (ba tỷ năm trăm hai mươi sáu triệu tám trăm bảy mươi năm nghìn hai đồng) và các khoản lãi, lãi quá hạn, phí phát sinh kể từ ngày 6/10/2017, lãi xuất tính theo nguyên tắc quy định trong hợp đồng tín dụng số H.M.0005.15/HĐTD ngày 03/02/2015 giữa bên cấp tín dụng Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà Đồng Bằng Sông Cửu Long Chi nhánh Quảng Ninh- Phòng giao dịch Cẩm Phả (Nay là Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh C) và bên được cấp tín dụng Công ty TNHH Thương mại L và theo các Giấy đề nghị giải ngân kèm Hợp đồng tín dụng cụ thể số 02/2015/7610987HĐTD ngày 14/09/2015, số 03/2015/7610987HĐTD ngày 15/09/2015, số 04/2015/7610987HĐTD ngày 16/09/2015 cho đến khi trả nợ xong.

Hết thời hạn 06 (sáu) tháng, kể từ ngày 05/10/2017, Công ty TNHH Thương mại L không thực hiện, hoặc thực hiện không đủ nghĩa vụ trả nợ như đã nêu trên thì Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam có quyền xử lý tài sản bảo đảm của khoản vay và/hoặc yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành kê biên, bán, chuyển nhượng tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi nợ; Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng 202 m² đất (trong đó 150 m² đất ở + 52 m² đất TCLN) và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ tổ 1, Khu B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 554292, số vào sổ GCN CH00277 do UBND thành phố C cấp ngày 10/12/2014 cho ông Nguyễn Thanh B – bà Vũ Thị N, thể hiện tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0005.15/HĐTC3 ngày 03/02/2015 giữa Bên thế

chấp là ông Nguyễn Thanh B– bà Vũ Thị N với Bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà Đồng Bằng Sông Cửu Long Chi nhánh Quảng Ninh - Phòng giao dịch Cẩm Phả (nay là Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh C).

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam thì Công ty TNHH Thương mại L phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Về án phí: Công ty TNHH Thương mại Luôn Thành Đạt phải nộp số tiền 51.268.800đồng (Năm mươi một triệu hai trăm sáu mươi tám nghìn tám trăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 49.823.000đồng (Bốn mươi chín triệu tám trăm hai mươi ba nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009548 ngày 06/07/2017 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C tỉnh Quảng Ninh.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh
- VKD nhân dân TP Cẩm Phả
- Chi cục THA dân sự TP Cẩm Phả
- Đương sự
- Lưu Văn Phòng
- Lưu Hồ sơ

THẨM PHÁN

Đặng Thị Minh Nga